

Số: 177/QĐ-THPT NGT

Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban xây dựng chương trình giáo dục nhà trường của Trường THPT Nguyễn Gia Thiều

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT NGUYỄN GIA THIỀU

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15;

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về Quy định tuyển dụng, quản lý và sử dụng viên chức;

Căn cứ Nghị định số 202/2025/NĐ-CP, ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về Quy định chi tiết về điều kiện, trình tự, thủ tục, chương trình giáo dục, việc cấp văn bằng, chứng chỉ thực hiện liên kết giáo dục, giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Thông tư 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 về Ban hành Điều lệ trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 4285/QĐ-UB ngày 24/07/2003 của UBND Thành phố Hà Nội về việc đổi tên Trường phổ thông trung học Nguyễn Gia Thiều thành Trường trung học phổ thông Nguyễn Gia Thiều;

Căn cứ Quyết định số 290/QĐ-THPT NGT, ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Trường THPT Nguyễn Gia Thiều về ban hành kèm theo Quy chế tổ chức và hoạt động trường THPT Nguyễn Gia Thiều;

Căn cứ quy định quyền hạn và trách nhiệm của tổ chức bộ máy của trường THPT. Quyền hạn và trách nhiệm của Hiệu trưởng trường THPT;

Căn cứ Quyết định số 176/QĐ-THPTNGT ngày 02/6/2026 của Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Gia Thiều về việc thành lập Ban xây dựng chương trình giáo dục nhà trường của trường trung học phổ thông Nguyễn Gia Thiều

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban xây dựng Chương trình giáo dục nhà trường (XDCTGDNT) trường trung học phổ thông Nguyễn Gia Thiều

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Tổ chức, cá nhân có liên quan thuộc Trường THPT Nguyễn Gia Thiều và cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo HN;
- Như Điều 3;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Trung Kiên

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động Ban xây dựng chương trình giáo dục nhà trường trường THPT Nguyễn Gia Thiều

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 177/QĐ-THPT NGT ngày 02/6/2026 của Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Gia Thiều)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế hoạt động của Ban xây dựng Chương trình giáo dục nhà trường (XDCTGDNT) của Trường Trung học phổ thông Nguyễn Gia Thiều quy định về tổ chức và nguyên tắc làm việc của Ban XDCTGDNT nhằm xây dựng chương trình, nội dung các hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (sau đây gọi tắt là Chương trình giáo dục 2018).

2. Quy chế này áp dụng cho Ban XDCTGDNT trường trung học phổ thông Nguyễn Gia Thiều;

3. Trong quá trình tổ chức và hoạt động, Ban XDCTGDNT nếu có điều khoản của quy chế trái với các văn bản pháp lý thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Vị trí pháp lý của Ban XDCTGDNT

Ban XDCTGDNT trực thuộc sự quản lý của Hiệu trưởng trường trung học phổ thông Nguyễn Gia Thiều nhằm tham mưu, đề xuất và trình Hiệu trưởng về Chương trình giáo dục của nhà trường làm cơ sở pháp lý trong hoạt động chuyên môn của Trường.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban XDCTGDNT

Ban XDCTGDNT Trường THPT Nguyễn Gia Thiều thực hiện nhiệm vụ và có quyền hạn sau đây:

1. Tổ chức thảo luận, xây dựng Chương trình giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục khác theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.

2. Hướng dẫn các tổ, nhóm chuyên môn và giáo viên xây dựng chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học môn học theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 .

3. Quản lý, điều hành các tiểu ban xây dựng Chương trình giáo dục theo môn học theo quy định của cấp trên;

4. Kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết đánh giá quá trình thực hiện nhằm rút ra bài học kinh nghiệm để sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 của Nhà trường.

5. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

6. Ban XDCTGDNT có quyền thảo luận, yêu cầu Hiệu trưởng giải trình, báo cáo về việc thay đổi Chương trình giáo dục theo khung chương trình đã lựa chọn.

Chương II

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BXDCTGDNT

Điều 4. Ban XDCTGDNT

1. Ban XDCTGDNT được thành lập theo quyết định của Hiệu trưởng gồm các thành viên đại diện cho Đảng bộ; Ban Giám Hiệu; tổ trưởng chuyên môn; nhóm trưởng chuyên môn và một số giáo viên cốt cán.

2. Trưởng ban, phó ban: Ban XDCTGDNT có Trưởng ban, từ 1 đến 2 phó ban, thư ký và các uỷ viên;

3. Trưởng ban XDCTGDNT có nhiệm vụ phân công trách nhiệm cho các phó ban, thư ký và các uỷ viên.

Điều 5. Tiểu ban chuyên môn

1. Thành lập không quá 6 tiểu ban chuyên môn.

Gồm có các tiểu ban sau: Toán – Tin; Lý – Công nghệ (Định hướng công nghiệp); Hóa – Sinh – Công nghệ (Định hướng nông nghiệp); Ngữ Văn; Xã hội (Sử, Địa, GDKT&PL, Âm nhạc, Mỹ thuật); Ngoại ngữ - GDTC - GDQP.

2. Tiểu ban chuyên môn được phân chia thành các nhóm chuyên môn theo từng môn học cụ thể đối với các tiểu ban chuyên môn có từ 2 môn học trở lên.

3. Tiểu ban chuyên môn có những nhiệm vụ sau:

a) Xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động chung của tiểu ban, hướng dẫn xây dựng và quản lý kế hoạch cá nhân của thành viên theo kế hoạch của tiểu ban và hoạt động giáo dục khác của nhà trường;

b) Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ; tham gia đánh giá, rút kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

c) Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với thành viên của tiểu ban.

4. Tiểu ban chuyên môn sinh hoạt theo kế hoạch làm việc được quy định tại kế hoạch của Ban XDCTGDNT và có thể họp đột xuất theo yêu cầu công việc hay khi Hiệu trưởng yêu cầu.

Điều 6. Trưởng ban và Phó trưởng ban XDCTGDNT

1. Ban XDCTGDNT có Trưởng ban là Hiệu trưởng và Phó trưởng ban là Phó Hiệu trưởng. Thời hạn bổ nhiệm từ khi có quyết định đến khi hoàn thành nhiệm vụ.

2. Trưởng ban, phó trưởng ban phải có các tiêu chuẩn sau (*Quy định theo đề án vị trí việc làm trường đã xây dựng*).

a) Về trình độ đào tạo và thời gian công tác: Phải tốt nghiệp đại học; trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo theo quy định của Luật Giáo dục đối với cấp THPT và đã dạy học ít nhất 5 năm;

b) Trưởng ban phải đạt tiêu chuẩn quy định tại Chuẩn hiệu trưởng trường THPT. Phó trưởng ban phải đạt mức cao của chuẩn nghề nghiệp giáo viên cấp THPT và đủ năng lực đảm nhiệm các nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng ban, phó trưởng ban

1. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng ban

- a) Xây dựng, tổ chức hoạt động của Ban XDCTGDNT;
- b) Thực hiện các quyết nghị của Hội đồng trường;
- c) Xây dựng kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ cho các thành viên, chủ trì hoặc uỷ quyền cho phó trưởng ban chủ trì, điều hành các cuộc họp, làm việc của Ban XDCTGDNT;
- d) Thành lập các tiểu ban chuyên môn; bổ nhiệm trưởng tiểu ban, phó tiểu ban; đề xuất các thành viên của Ban XDCTGDNT trình Hiệu trưởng quyết định;
- đ) Quản lý các thành viên của Ban; quản lý hoạt động chuyên môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá hoạt động của các tiểu ban; thực hiện công tác khen thưởng, kỉ luật đối với các thành viên;
- e) Quản lý tài chính, tài sản của Ban XDCTGDNT (nếu có);
- g) Thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với thành viên của Ban; tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của Ban;
- h) Chỉ đạo thực hiện công khai đối với Chương trình giáo dục nhà trường;
- k) Được đào tạo nâng cao trình độ, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó trưởng ban

- a) Thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về nhiệm vụ được Trưởng ban phân công;
- b) Cùng với Trưởng ban chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và cấp trên về phần việc được giao;
- c) Thay mặt Trưởng ban điều hành hoạt động của Ban khi được Trưởng ban uỷ quyền;
- d) Được đào tạo nâng cao trình độ, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

3. Quy định nội dung quản lý của Phó trưởng ban.

Có nhiệm vụ giúp Trưởng ban phụ trách công tác chuyên môn, công tác hành chính chuyên môn và các nhiệm vụ khác được Trưởng ban phân công, thay mặt Trưởng ban điều hành hoạt động của nhà trường khi được uỷ quyền, tham mưu cho Trưởng ban quyết định các nhiệm vụ về hoạt động chuyên môn và các hoạt động khác trong nhà trường và trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Xây dựng kế hoạch về công tác chuyên môn và các kế hoạch khác; tham mưu đề xuất thực hiện các nhiệm vụ, giải quyết những công việc và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về những nhiệm vụ được phân công;
- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch chuyên môn, tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.
- Kiểm tra thường xuyên và định kì việc thực hiện chuyên môn của tiểu ban chuyên môn, giáo viên.
- Ngoài các công việc chính, thực hiện các nhiệm vụ công tác khác khi được Trưởng ban yêu cầu;

Chương III

CHƯƠNG TRÌNH VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Điều 8. Xây dựng Chương trình giáo dục nhà trường

1. Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2018 do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; thực hiện kế hoạch thời gian năm học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; của UBND Thành phố phù hợp với điều kiện cụ thể của Nhà trường xây dựng thành Chương trình giáo dục của trường THPT Nguyễn Gia Thiều.

2. Nghiên cứu, đề xuất một số nội dung dành cho học sinh khuyết tật học hòa nhập được thực hiện kế hoạch dạy học linh hoạt phù hợp với khả năng của từng cá nhân và Quy định về giáo dục hòa nhập dành cho người khuyết tật.

Điều 9. Sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập, thiết bị dạy học và tài liệu tham khảo

1. Sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập và thiết bị dạy học sử dụng trong giảng dạy và học tập tại Trường theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Nhà trường trang bị tài liệu tham khảo phục vụ cho hoạt động giảng dạy và nghiên cứu của giáo viên; khuyến khích giáo viên sử dụng tài liệu tham khảo để nâng cao chất lượng dạy học. Mọi tổ chức, cá nhân không được ép buộc học sinh mua tài liệu tham khảo.

Điều 10. Các hoạt động giáo dục

1. Các hoạt động giáo dục bao gồm hoạt động trong giờ lên lớp và hoạt động ngoài giờ lên lớp nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân; chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động.

2. Hoạt động giáo dục trong giờ lên lớp được tiến hành thông qua việc dạy học các môn học bắt buộc và tự chọn trong chương trình giáo dục của cấp học do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

3. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp bao gồm các hoạt động ngoại khóa về khoa học, văn học, nghệ thuật, thể dục thể thao, an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội, giáo dục giới tính, giáo dục pháp luật, giáo dục hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống nhằm phát triển toàn diện và bồi dưỡng năng khiếu; các hoạt động vui chơi, tham quan, du lịch, giao lưu văn hoá, giáo dục môi trường; hoạt động từ thiện và các hoạt động xã hội khác phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh.

Chương IV

THÀNH VIÊN

Điều 11. Thành viên

Thành viên là các tổ trưởng, tổ phó, nhóm trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán và các giáo viên dạy môn học hoặc phụ trách các hoạt động trải nghiệm.

Điều 12. Nhiệm vụ của thành viên

1. Thành viên có những nhiệm vụ sau đây:

a) Chấp hành nghiêm túc các nhiệm vụ được Ban XDCTGDNT , trưởng ban phân công về nhiệm vụ xây dựng Chương trình môn học.

b) Đóng góp ý kiến về Chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học của nhà trường trên cơ sở Chương trình giáo dục do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định; chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục;

c) Học tập, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục; vận dụng các phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học của học sinh;

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

đ) Báo cáo thường kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Trưởng ban hoặc người được Trưởng ban ủy quyền.

Điều 13. Quyền của thành viên

1. Thành viên có những quyền sau đây:

a) Được nhà trường tạo điều kiện để thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu về Chương trình giáo dục môn học;

b) Được hưởng mọi quyền lợi về vật chất, tinh thần theo các chế độ, chính sách quy định đối với nhà giáo;

c) Được hưởng lương và phụ cấp (nếu có) khi được cử đi học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định hiện hành;

đ) Được cử tham gia các lớp bồi dưỡng, hội nghị chuyên đề để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;

e) Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Trình độ chuẩn được đào tạo của thành viên

Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm hoặc có bằng tốt nghiệp đại học và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên THPT.